

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (mới)

(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước

kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (mới); Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (mới), với các nội dung như sau:

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025, với tổng số kế hoạch vốn là 1.275.697,5 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương là: 1.149.932,1 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương là: 125.765,4 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục tổng hợp 1 kèm theo Nghị quyết)

2. Kế hoạch vốn năm 2025, với tổng số vốn là 240.584 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương là: 203.577 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương là: 37.007 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục tổng hợp 2 kèm theo Nghị quyết)

3. Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài thời gian thực hiện và giai ngân sang năm 2025 là 98.908 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương là: 92.043 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương là: 6.865 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục chi tiết 1 và 2 kèm theo Nghị quyết)

4. Điều chỉnh Chủ đầu tư/Đầu mối giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 *(bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)* từ các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (cũ); cơ quan, đơn vị cấp huyện (cũ) và Ủy ban nhân dân các xã, phường (cũ) làm Chủ đầu tư/đầu mối giao kế hoạch thành các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (mới) và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (mới).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2025 *(bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)* liên quan (nếu có) theo quy định; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân

tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngàytháng năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

2. Các nội dung khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) quyết định tại các Nghị quyết giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Tài chính, NN&MT;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở ban ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy